

PHẦN THỨ BA

PHỤ LỤC

PHỤ LỤC

I.— CÁC VĂN KIỆN CĂN BẢN

- A. Văn kiện chung
- B. Văn kiện về Phân khoa Phật học
- C. Văn kiện về Phân khoa Văn học & K.H.N.V
- D. Văn kiện về Phân khoa Khoa học Xã hội
- E. Văn kiện về Phân khoa Giáo dục
- F. Qui tắc Sinh hoạt tại Viện Đ.H.V.H.

II.— DANH SÁCH HỘI ĐỒNG TƯ VẤN & BẢO TRỢ

- A. Danh sách Hội viên Hội Đồng Tư vấn
- B. Danh Sách Ban Quản trị Hội Đồng Bảo trợ

III.— THỐNG KÊ SINH VIÊN

- A. Thống kê Sinh viên ghi danh
- B. Thống kê Sinh viên tốt nghiệp

I.— Các Văn kiện căn bản

A.— VĂN KIỆN CHUNG

1.

VIỆT NAM CỘNG HÒA
BỘ QUỐC GIA GIÁO DỤC

**NĐ. số 1805-GD/PC/NĐ ngày 17-10-64,
hợp thức hóa Viện Cao Đẳng Phật Học
và qui định thể thức cấp phát văn
bằng của Viện này.**

TỔNG TRƯỞNG QUỐC GIA GIÁO DỤC

*Chiếu Tuyên cáo ngày 27-8-1964 của Hội Đồng Quân Đội
Cách Mạng.*

*Chiếu Quyết nghị ngày 27-8-64 của Hội Đồng Quân Đội
Cách Mạng thành lập Ban Lãnh Đạo Lâm Thời Quốc Gia và
Quân Lực.*

*Chiếu Quyết định ngày 27-8-64 của Ban Lãnh Đạo Lâm Thời
Quốc Gia và Quân Lực chỉ định Chánh phủ thành lập do Sắc
lệnh số 99-TTP ngày 8-2-1964 và các văn kiện kế tiếp, tạm
thời điều khiển quốc gia.*

*Chiếu Sắc luật số 158-SL/CT ngày 24-5-64 công nhận Giáo
Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất cùng bản Hiến chương Giáo
Hội ngày 4-1-1964.*

*Chiếu Sắc lệnh số 99-TTP ngày 8-2-64 ấn định thành phần
chính phủ.*

*Chiếu Dự số 57/4 ngày 23-10-56 ấn định qui chế các trường
Tư thực Việt Nam.*

Chiếu đơn xin hợp thức hóa Viện Cao Đẳng Phật Học Saigon.

NGHỊ ĐỊNH

ĐIỀU 1 : Đề hợp thức hóa, nay cho phép Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất mở tại Saigon một Viện Cao Đẳng Phật Học lấy danh hiệu là Viện Đại Học Vạn Hạnh.

ĐIỀU 2 : Viện Đại Học Vạn Hạnh được giảng dạy và cấp phát những văn bằng về các môn học đặc biệt có tính cách tôn giáo.

Ngoài ra Viện này có thể giảng dạy về những môn học không có tính cách tôn giáo và cấp phát những văn bằng có giá trị tương đương với văn bằng Đại Học Quốc Gia.

ĐIỀU 3 : Đối với những môn học không có tính cách tôn giáo, học chế tại Viện Đại Học Vạn Hạnh được qui định như sau :

- a) *Điều kiện ghi danh nhập học :* Có bằng Tú tài toàn phần hoặc văn bằng tương đương.
- b) *Chương trình học và thời gian học :* Do Viện Đại Học Vạn Hạnh đề nghị và được Bộ Quốc Gia Giáo Dục chấp thuận bằng Nghị định.

- c) Việc tuyển lựa giáo sư : Viện Đại Học Vạn Hạnh sẽ chọn những vị có đủ điều kiện văn bằng như các giáo sư Đại Học Quốc Gia.
- d) Thành phần Hội đồng Giám khảo các kỳ thi : Do Viện sở quan đề nghị và Bộ Quốc Gia Giáo Dục ấn định.

ĐIỀU 4 : Thẻ lệ cấp phát những văn bằng có tính cách tôn giáo sẽ do Viện Đại Học Vạn Hạnh tùy nghi quyết định.
 Riêng việc cấp phát loại văn bằng của Viện không có tính cách tôn giáo, phải theo đúng thẻ lệ cấp phát các văn bằng Đại Học Quốc Gia.

ĐIỀU 5 : Đồng Lý Văn Phòng, Tổng Thư Ký Bộ Quốc Gia Giáo Dục, chiếu nhiệm vụ, thi hành nghị định này.

NƠI NHẬN

- Tòa Tổng Thư Ký Phủ Thủ Tướng
- Các Bộ
- Các Tòa Đốc Chính, Hành chính và Thị Xã
- Công báo Việt Nam Cộng Hòa (3 bản)
- Nha Tổng Giám Đốc Công Vụ
- Nha TGĐ Ngân Sách và Ngoại Viện
- Sở Văn Hóa Tòa Đại Sứ Pháp tại Việt Nam
- Các cơ quan thuộc Bộ
- Các Sở, Phòng tại Bộ
- Giáo Hội Phật giáo Việt Nam Thống Nhất
- Viện Đại Học Vạn Hạnh
- Học Viện QG. Hành Chánh
- Lưu trữ.

Saigon, ngày 17 tháng 10 năm 1964

TỔNG TRƯỞNG Q.G. GIÁO DỤC
Ký tên : **BÙI TƯỜNG HUÂN**

PHÓ BẢN

Phó Tổng Thư Ký
Ký tên : **VŨ TRỌNG CẢNH**

SAO Y BẢN CHÍNH
Chủ Sự Phòng Pháp Chế

(Ấn ký)
NGUYỄN ƯỚC

Văn Phòng
VIỆT NAM QUỐC TỰ
16, đại lộ Trần Quốc Toản
SAIGON

PL. 25 Saigon, ngày 13-11-1964.

Số 165-VT/VP/QĐ.

★

2.

VIỆN TRƯỞNG VIỆN HÓA ĐẠO

- Chiếu Giáo chỉ số 1 ngày 1 tháng 12 Phật lịch 1907, tức 15 tháng 1 năm 1964, ban hành Hiến Chương Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất.
- Chiếu Giáo chỉ số 2 cùng ngày, bổ nhiệm chức Viện Trưởng Viện Hóa Đạo.
- Chiếu Sắc lệnh số 158-SL/CT ngày 14-4-1964 của Chủ tịch Hội Đồng QĐCM kiêm Thủ Tướng Chính Phủ công nhận GHPGVNTN và ban Hiến Chương ngày 4-1-1964.
- Chiếu Quyết định số 086-VT/VP/QĐ ngày 14-5-1964 của Viện Hóa Đạo thiết lập « Viện Cao Đẳng Phật Học Saigon ».
- Chiếu Nghị định số 1.805-GD/PC/NĐ ngày 17-10-1964 của Bộ Quốc Gia Giáo Dục.
- Chiếu Biên bản phiên họp ngày 25-10-1964 và văn thư số 140-CEPH/VT/VP ngày 28-10-1964 của Ban Quản Trị Cao Đẳng Phật Học Viện.
- Chiếu nhu cầu cần thiết hiện tại :

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1 : Nay thành lập tại Saigon một Viện Đại Học Phật Giáo trực thuộc Viện Hóa Đạo, lấy danh hiệu là Viện Đại Học Vạn Hạnh để thay thế Viện Cao Đẳng Phật Học Saigon, viện sở vẫn tạm đặt tại số 702/105 đường Phan Thanh Giản Saigon.

ĐIỀU 2 : Ngoài hai Phân khoa chính là : Phật Học, Văn Học — Khoa Học Nhân Văn và Trường Thanh Niên Phụng Sự Xã Hội, Viện Đại Học Vạn Hạnh có thể tùy nhu cầu mở thêm nhiều phân khoa hoặc các trường chuyên nghiệp khác.

ĐIỀU 3 : Giá trị văn bằng do Viện Đại Học Vạn Hạnh cấp đã được ấn định chiếu theo Nghị định số 1805-GD/PC/NĐ ngày 17-10-1964 của Bộ Quốc Gia Giáo Dục.

ĐIỀU 4 : Đề điều hành công việc của Viện Đại Học Vạn Hạnh, về phương diện chuyên môn giáo dục đối nội đối ngoại, nay cử Thượng Tọa Thích Minh Châu giữ chức Viện Trưởng.

ĐIỀU 5 : Đề đôn đốc các công việc sinh hoạt nội bộ nay cử một Giám Đốc Quản Trị do Thượng Tọa Thích Trí Thủ, nguyên Viện Trưởng Viện Cao Đẳng Phật Học Saigon, đảm nhiệm.

ĐIỀU 6 : Các Khoa Trưởng, Giáo Sư và Nhân Viên của Viện do Viện Trưởng Viện Đại Học Vạn Hạnh chiếu nhu cầu tuyển thỉnh và bổ dụng.

ĐIỀU 7 : Quý vị Phó Viện Trưởng, Tổng Ủy Viên, Tổng Thư Ký và các Ủy Viên liên hệ, chiếu nhiệm vụ thi hành quyết định này.

Làm tại Saigon, Phật lịch 2508, ngày 13 tháng 11 năm 1964

Ký tên :

TT. THÍCH TÂM CHÂU

PHỤ BẢN

NOI NHẬN :

TỔNG THƯ KÝ

- Phó Viện Trưởng,
- Tổng Ủy viên các Tổng vụ
- Giám đốc Nha Tuyên úy PG
- Ủy viên các vụ,
- Ban Giám đốc VBHVH,
- Ban Đại diện các Miền.,
- Ban Đại diện các Tỉnh, Quận và Phường tại Đô thành .
- HS.
- Lưu.

(Ấn ký)

TT. THÍCH HUYỀN QUANG

3.

VIỆT NAM CỘNG HÒA

BỘ GIÁO DỤC

Nghị định số 1340/GD/KHPC/NĐ ngày 16-7-70 ấn định vấn đề học vụ của các Viện Đại Học Tư.

PHÓ THỦ TƯỚNG KIỂM TÒNG TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC

Chiếu Hiến pháp ngày 1-4-1967 ;

Chiếu Sắc lệnh số 394/TT/SL ngày 1-9-1969 ấn định thành phần Chánh Phủ ;

Chiếu Sắc lệnh số 33/GD ngày 19-9-1949 ấn định chức chương của Bộ Trưởng Quốc Gia Giáo Dục ;

Chiếu Dự số 57/4 ngày 23-10-1956 ấn định qui chế tư thực tại Việt Nam.

Chiếu Nghị định số 1206 - GD/NĐ ngày 4-9-1961 qui định thể thức cấp pháp văn bằng bậc Đại Học của Viện Đại Học Đà Lạt.

Chiếu Nghị định số 1805-GD/PC/NĐ ngày 17-10-1964 hợp thức hóa Viện Cao Đẳng Phật học và qui chế thể thức cấp pháp văn bằng của Viện này.

NGHỊ ĐỊNH

ĐIỀU 1 : Kể từ ngày ký Nghị định này, Viện Trưởng Đại Học Đà Lạt và Viện Trưởng Đại Học Vạn

Hạnh được phép giải quyết các vấn đề học vụ sau đây khỏi trình Bộ Giáo Dục :

- Tổ chức các kỳ thi : nhập học, lên lớp, mãn khóa, thi lấy chứng chỉ hay văn bằng tại các Phân Khoa trực thuộc ;
- Cử Hội đồng khảo thí ;
- Duyệt y kết quả các kỳ thi nói trên ;
- Cấp phát chứng chỉ và văn bằng.

ĐIỀU 2 : Các điều khoản có từ trước trái với Nghị định này đều phải bỏ.

ĐIỀU 3 : Thủ Trưởng, Đồng Lý Văn Phòng, Tổng Thư Ký Bộ Giáo Dục chiếu nhiệm vụ thi hành Nghị định này.

Nghị định này sẽ đăng vào Công báo V.N.C.H.

NOI NHẬN :

Sài Gòn, ngày 16 tháng 7 năm 1970

- Phủ Tổng Thống
- Phủ Phó Tổng Thống
- Phủ Thủ Tướng
- V.P. Quốc Vụ Khanh
- Các Bộ

PHÓ THỦ TƯỚNG KIỂM TÒNG TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC

Ký tên : **B.S NGUYỄN LƯU VIÊN**

- Viện Đại Học Đà Lạt, Vạn Hạnh
- Các Viện, Trung Tâm, Nha thuộc Bộ

Phó bản

Phó Tổng Thư Ký

- Các Nha, Sở Phòng, tại Bộ.
- Nha Kế Hoạch và Pháp Chế Học Vụ

(Ấn ký)

(Phòng học vụ, Phòng xét giá trị Văn Bằng)

TRƯƠNG VĂN PHONG

- Lưu trữ.

4.

Sàigòn, ngày 11 tháng 1 năm 1971
KHPC/KS 3.

SAO Y BẢN CHÁNH
Saigon, ngày 17 tháng 11 năm 1971
Giám Đốc Nha Kế hoạch và
Pháp Chế Học Vụ,
PHẠM TẤN KIỆT
(Ấn ký)

THƯ TRƯỞNG GIÁO DỤC

Kính gửi
Ông Tổng Thư Ký
Ngân Hàng Quốc Gia Việt Nam
Saigon.

Trích Yếu : **V/v xét giá trị văn bằng Cử Nhân do Viện Đại Học Vạn Hạnh cấp.**

Tham chiếu : Quý văn thư số 0811/NV/1041/4307 ngày 30-10-1971.

Thưa Ông Tổng Thư Ký,

Phúc quý văn thư thượng dẫn, trân trọng tin quý Ngân Hàng rõ :

Theo tinh thần Nghị định số 1805-GD/PC/NĐ ngày 17-10-1964 hiện vẫn còn hiệu lực thì **những văn bằng không có tính cách tôn giáo do viện Đại Học Vạn Hạnh cấp phát có giá trị tương đương với văn bằng Đại Học Quốc Gia** với điều kiện trước khi nhập học Viện Đại Học Vạn Hạnh, đương sự phải có Tú Tài II hoặc tương đương.

Kính thư,
ĐỖ BÁ KHÊ

B.— VĂN KIẾN VỀ PHÂN KHOA PHẬT HỌC

5.

Quyết định số 007/ĐHVH/HV/QĐ ngày 09-12-1964 thành lập Phân Khoa Phật Học.

VIỆN TRƯỞNG VIỆN ĐẠI HỌC VẠN HẠNH

- *Chiếu Nghị định số 1805-GD/PC/NĐ ngày 17-10-1964 của Bộ Quốc Gia Giáo Dục cho phép thành lập Viện Đại Học Vạn Hạnh.*
- *Chiếu Quyết định số 165-VT/VP/QĐ ngày 13-11-64 của Viện Hóa Đạo GHPGVNTN cử Thượng Tọa Thích Minh Châu giữ chức vụ Viện Trưởng Viện Đại Học Vạn Hạnh.*
- *Chiếu Biên bản phiên họp ngày 25-10-1964 của Ban Quản Trị Cao Đẳng Phật Học Viện.*
- *Chiếu nhu cầu cần thiết hiện tại.*

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1 : Nay thành lập kể từ niên khóa 1964-1965 một Phân Khoa lấy danh hiệu là Phân Khoa Phật Học tại Viện Đại Học Vạn Hạnh.

ĐIỀU 2 : Học chế Phân Khoa Phật Học được ấn định như sau :

- a) Điều kiện ghi danh nhập học :
- Có bằng Tú Tài 2 hoặc tương đương.
 - Có bằng Trung Đẳng Chuyên Khoa Phật Giáo do Tổng Vụ Giáo Dục cấp phát hoặc thừa nhận.
- b) Chương trình :
- Do Phân Khoa Phật Học đề nghị và Viện Trưởng chấp thuận bằng một Quyết định.
- c) Việc tuyển chọn Giáo sư :
- Phân Khoa Phật Học sẽ chọn những vị Giáo sư có đủ điều kiện văn bằng hoặc công trình nghiên cứu có giá trị Đại học nếu Giáo sư là Học giả.
- d) Thành phần Hội đồng Giám khảo các kỳ thi :
- Do Khoa Trưởng Phân Khoa Phật Học đề nghị và Viện Trưởng ấn định bằng một Quyết định.

ĐIỀU 3 : Trong giai đoạn chuyển tiếp từ Viện Cao Đẳng Phật Học qua Phân Khoa Phật Học những Sinh viên đã theo học tại Viện Cao Đẳng Phật Học vẫn được tiếp tục theo học chế Tín chỉ, nghĩa là phải hội đủ 12 Tín chỉ Cổ ngữ và 1 Tín chỉ Sinh ngữ mới được cấp phát Văn bằng Cử Nhân.

ĐIỀU 4 : Trong giai đoạn hiện tại, Phân Khoa Phật Học chỉ cấp bằng Cử Nhân Phật Khoa, văn bằng thấp nhất của Phân Khoa,

Trong trường hợp Phân Khoa Phật Học cấp phát văn bằng Cử Nhân các ban khác, hay cấp phát văn bằng Cao Học hoặc Tiến Sĩ sẽ có Quyết định bổ túc sau.

ĐIỀU 5 : Sự cấp phát văn bằng của Phân Khoa Phật Học phải theo đúng thể lệ cấp phát các văn bằng tại Viện Đại Học Vạn Hạnh.

ĐIỀU 6 : Phụ Tá Viện Trưởng, Tổng Thư Ký, Khoa Trưởng Phân Khoa Phật Học, Giám Đốc Nha Học Vụ, chiếu nhiệm vụ thi hành Quyết định này.

Saigon, ngày 09 tháng 12 năm 1964

Viện Trưởng

THÍCH MINH CHÂU

6.

Quyết định số 94/ĐHVH/HV/CH ngày 10 tháng 12 năm 1970, thiết lập Ban Cao Học Phật Học tại Phân Khoa Phật Học và Ban Cao Học Văn Khoa tại Phân Khoa Văn Học và Khoa Học Nhân Văn

VIỆN TRƯỞNG VIỆN ĐẠI HỌC VẠN HẠNH

- *Chiếu Nghị định số 1805/GD/PC/HĐ ngày 17-10-64 của Bộ Giáo Dục cho phép thành lập Viện Đại Học Vạn Hạnh.*
- *Chiếu Quyết định số 165-VT/VP/QĐ ngày 13-11-64 của Viện Hóa Đạo GHPGVNTN cử Thượng Tọa Thích Minh Châu giữ chức vụ Viện Trưởng Viện Đại Học Vạn Hạnh.*
- *Chiếu Nghị định số 1968/GD/QCNV/NĐ ngày 2-9-1967 và các văn kiện kế tiếp ấn định thành phần văn bằng Cử Nhân Văn Khoa Tự Do tại Phân Khoa Văn Học và Khoa Học Nhân Văn thuộc Viện Đại Học Vạn Hạnh.*
- *Chiếu Nghị định số 2208/GD/PCHV/NĐ ngày 14-10-69 của Bộ Giáo Dục hợp thức hóa chương trình giảng huấn theo niên khóa và cấp phát chứng chỉ Cao Đẳng Văn Khoa và Văn Bằng Cử Nhân Giáo Khoa thuộc Phân Khoa Văn Học và Khoa Học Nhân Văn Viện Đại Học Vạn Hạnh.*

— *Chiếu Nghị định số 084/GD/KHPC/HV/NĐ ngày 20-01-71 của Bộ Giáo Dục ấn định Văn bằng Cử Nhân Giáo Khoa tại Phân Khoa Văn Học và Khoa Học Nhân Văn Viện Đại Học Vạn Hạnh.*

— *Chiếu Nghị định số 1340/GD/KHPC/PC/NĐ ngày 16-7-1970 ấn định vấn đề học vụ của các Viện Đại Học tư*

Theo đề nghị của Khoa Trường Phân Khoa Phật Học và Khoa Trường Phân Khoa Văn Học và Khoa Học Nhân Văn.

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1 : Nay thiết lập kể từ niên khóa 1970-1971 Ban Cao Học Phật Học tại Phân Khoa Phật Học và Ban Cao Học Văn Khoa tại Phân Khoa Văn Học và Khoa Học Nhân Văn.

ĐIỀU 2 : Thời gian học tập gồm hai năm :

- Cao Học I (năm thứ nhất)
- Cao Học II (năm thứ hai).

Sinh viên tốt nghiệp Cao Học II được cấp Văn bằng Cao Học Phật Học, hoặc Văn bằng Cao Học Văn Khoa.

ĐIỀU 3 : Được ghi danh vào các Ban Cao Học :

1. Sinh viên Vạn Hạnh có bằng Cử Nhân Phật Khoa, Cử Nhân Văn Khoa thuộc Viện từ hạng Bình thứ trở lên,

2. Sinh viên có văn bằng Cử Nhân thuộc Viện dưới hạng Bình thứ và Sinh viên có Văn bằng Cử Nhân ngành Nhân văn do các Phân Khoa Đại Học khác cấp, qua một kỳ thi tuyển hoặc được Hội Đồng Khoa cứu xét chấp thuận.

ĐIỀU 4 : Mỗi niên học có từ 4 tới 6 học khóa. Tổng số giờ trong niên khóa không quá 180 giờ.

ĐIỀU 5 : Sau mỗi niên học, Sinh viên phải qua một kỳ thi viết. Điểm đậu được kể từ 12 điểm trên 20 trở lên.

ĐIỀU 6 : Cuối năm thứ hai sau thời gian ấn định không nộp được Tiểu Luận hoặc không được chấm đậu Sinh viên chỉ được quyền ghi danh học lại một năm.

ĐIỀU 7 : Chủ tịch Hội Đồng Giám khảo sẽ do Viện Trưởng chỉ định y cứ nơi Văn bằng Đại học cao nhất theo đề nghị của Khoa Trưởng ; Giáo sư bảo trợ đương nhiên là thuyết trình viên trong Hội Đồng khi xét Tiểu Luận.

ĐIỀU 8 : Khoa Trưởng Phân Khoa Phật Học, Khoa Trưởng Phân Khoa Văn Học và Khoa Học Nhân Văn, Tổng Thư Ký và Giám Đốc Nha Học Vụ chiểu nhiệm vụ thi hành Quyết định này.

Saigon, ngày 10 tháng 12 năm 1970

Viện Trưởng

THÍCH MINH CHÂU

C.— VĂN KIẾN VỀ PHÂN KHOA VĂN HỌC VÀ KHOA HỌC NHÂN VĂN

7.

VIỆT NAM CỘNG HÒA

BỘ GIÁO DỤC

Nghị định số 1968-GD/QCNV/NĐ ngày 2-9-1967 ấn định thành phần Văn bằng Cử Nhân Tự Do, tại Phân Khoa Văn Học và Khoa Học Nhân Văn, Viện Đại Học Vạn Hạnh.

ỦY VIÊN GIÁO DỤC

Chiếu Hiến pháp ban hành ngày 1-4-1967 ;

Chiếu Sắc lệnh số 00010/CT/LĐQG/SL ngày 19-8-1965 và các văn kiện kế tiếp ấn định thành phần Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương.

Chiếu Sắc lệnh số 33-GD ngày 19-9-1949 ấn định chức chương của Bộ Trưởng Quốc Gia Giáo Dục.

Chiếu Nghị định số 1805-GD/PC/NĐ ngày 17-10-1964 hợp thức hóa Viện Đại Học Vạn Hạnh.

Theo đề nghị của Viện Trưởng Viện Đại Học Vạn Hạnh.

NGHỊ ĐỊNH

ĐIỀU 1 : Đề hợp thức hóa, nay ấn định thành phần Văn Bằng Cử Nhân Tự Do tại Phân Khoa Văn Học

và Khoa Học Nhân Văn, thuộc Viện Đại Học Vạn Hạnh niên khóa 1966-1967 như sau :

- 1 Chứng Chỉ Dự Bị
- 4 Chứng Chỉ trong các Chứng Chỉ Chuyên Khoa liệt kê sau đây :
 - Chứng Chỉ Quốc Sử
 - Chứng Chỉ Văn Minh Việt Nam
 - Chứng Chỉ Tư Tưởng Việt Nam và Phật Học Việt Nam.
 - Chứng Chỉ Triết Học Đại Cương
 - Chứng Chỉ Lịch Sử Triết Học Đông Phương
- 1 Tin Chi Đông Phương Ngữ II.
- 1 Tin Chi Tây Phương Ngữ II.

ĐIỀU 2 : Đồng Lý Văn Phòng, Tổng Thư Ký, Phụ Tá Chuyên Môn Bộ Giáo Dục, Viện Trưởng Viện Đại Học Vạn Hạnh và Khoa Trưởng Phân Khoa Văn Học và Khoa Học Nhân Văn, chiếu nhiệm vụ thi hành Nghị định này.

Saigon, ngày 2 tháng 9 năm 1967

ỦY VIÊN GIÁO DỤC

Ký tên : B.S. NGUYỄN VĂN THƠ

PHÓ BẢN

Tổng Thư Ký

Ký tên : NGUYỄN VĂN LINH

(con dấu)

8.

Nghị định số 2208-GD/PCHV/NĐ ngày 14-10-1969, chấp thuận cho Phân Khoa Văn Học và Khoa Học Nhân Văn Viện Đại Học Vạn Hạnh áp dụng chương trình giảng huấn theo niên chế kể từ niên khóa 1968-1969.

Nội dung :

- Chương trình giảng huấn soạn theo môn học niên khóa.
- Thời gian học để lấy Văn bằng Cử Nhân là bốn (4) năm và chia làm hai cấp, mỗi cấp hai niên khóa.
- Sinh viên tốt nghiệp cấp I sẽ được cấp Chứng chỉ Cao Đẳng Văn Khoa.
- Sinh viên tốt nghiệp cấp II được Văn Bằng Cử Nhân.
- Áp dụng học chế mới, Phân Khoa Văn Học và Khoa Học Nhân Văn sẽ mở những ban chuyên biệt như sau :
 - Cử Nhân Văn Học Việt Nam
 - Cử Nhân Triết Học
 - Cử Nhân Tâm Lý Thực Nghiệm
 - Cử Nhân Đông Phương Học
 - Cử Nhân Báo Chí
 - Cử Sĩ Địa
 - Cử Nhân Văn Học Anh Mỹ.

9.

Nghị định số 1681/GD/KHPC/NĐ ngày 9 tháng 9 năm 1971 cho phép Phân Khoa Văn Học và Khoa Học Nhân Văn thuộc Viện Đại Học Vạn Hạnh từ niên khóa 1970-71 mở các Ban Cao Học sau đây :

- Ban Cao Học Văn Học
- Ban Cao Học Triết Học
- Ban Cao Học Sử Học.

Thời gian theo học là (2) năm.

**D.— VĂN KIẾN VỀ PHÂN KHOA
KHOA HỌC XÃ HỘI**

10.

VIỆT NAM CỘNG HÒA

BỘ GIÁO DỤC

●
Nghị định số 1913-GD/PC/NĐ ngày 24-8-67 cho phép mở Phân Khoa Khoa Học Xã Hội thuộc Viện Đại Học Vạn Hạnh.

ỦY VIÊN GIÁO DỤC

- *Chiếu Hiến pháp* ngày 01-4-1967,
- *Chiếu Quyết định số 3/QLVNCH/QĐ* ngày 14-6-1965, *bổ túc bởi Quyết định số 7/QLVNCH/QĐ* ngày 06-6-1966 của Đại Hội Đồng QLVNCH thành lập và ấn định thành phần UBLĐQG.
- *Chiếu Sắc lệnh số 001-a/CT/LĐQG/SL*, ngày 19-9-1965 và các văn kiện kế tiếp ấn định thành phần UBHPTU.
- *Chiếu Sắc lệnh số 33/GD* ngày 19-9-1949 ấn định chức chương của Bộ Trưởng Quốc Gia Giáo Dục.
- *Chiếu Nghị định số 1805-GD/PC/NĐ* ngày 17-10-1964 hợp thức hóa Viện Đại Học Vạn Hạnh.
- *Chiếu đề nghị của Viện Trưởng Viện Đại Học Vạn Hạnh.*

NGHỊ ĐỊNH

ĐIỀU 1 : Nay cho phép mở, kể từ niên khóa 1967-1968, một Phân Khoa lấy danh hiệu là **PHÂN KHOA KHOA HỌC XÃ HỘI** tại Viện Đại Học Vạn Hạnh.

ĐIỀU 2 : Học chế Phân Khoa Khoa Học Xã Hội được ấn định như sau :

- a) Điều kiện ghi tên nhập học : Có bằng Tú Tài toàn phần hay văn bằng tương.
- b) Chương trình : Do Phân Khoa Khoa Học Xã Hội đề nghị và Bộ Giáo Dục chấp nhận bằng Nghị định.
- c) Việc tuyển lựa Giáo Sư : Phân Khoa Khoa Học Xã Hội sẽ chọn những vị có đủ điều kiện văn bằng và công trình như các Giáo Sư Đại Học Quốc Gia.
- d) Thành phần Hội Đồng Giám Khảo các kỳ thi : Do Phân Khoa Khoa Học Xã Hội đề nghị và Bộ Giáo Dục ấn định.

ĐIỀU 3 : Thời gian học của cấp Cử Nhân được ấn định là 4 (bốn) năm theo chế độ niên học. Trong giai đoạn đầu, Phân Khoa Khoa Học Xã Hội sẽ cấp phát 5 (năm) văn bằng :

- Cử Nhân Kinh Tế Học.
- Cử Nhân Chính Trị Học.
- Cử Nhân Nhân Chủng Học.
- Cử Nhân Xã Hội Học.
- Cử Nhân Thương Mãi Học.

Trong trường hợp Phân Khoa Khoa Học Xã Hội cấp phát văn bằng Cử Nhân thuộc các ngành khác hay cấp phát văn bằng Cao Học và Tiến Sĩ, sẽ có Nghị định bổ túc sau.

ĐIỀU 4 : Sự cấp phát văn bằng của Phân Khoa Khoa Học Xã Hội phải theo đúng thể lệ cấp phát các văn bằng Đại Học Quốc Gia.

ĐIỀU 5 : Thứ Ủy, Đồng Lý Văn Phòng, Tổng Thư Ký và Phụ Tá Chuyên môn Bộ Giáo Dục, chiếu nhiệm vụ thi hành Nghị định này.

Saigon, ngày 24 tháng 8 năm 1967

ỦY VIÊN GIÁO DỤC

BS. NGUYỄN VĂN THƠ

11.

VIỆT NAM CỘNG HÒA

BỘ GIÁO DỤC

•
Nghị định số 337-GD/KHPC/HV/NĐ ngày 2-2-1972 điều chỉnh Nghị định số 1913-GD/PC/NĐ ngày 24-8-1967, cho phép mở Phân Khoa Khoa Học Xã Hội, thuộc Viện Đại Học Vạn Hạnh.

TỔNG TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC.

Chiếu Hiến Pháp Việt Nam Cộng Hòa ngày 1-4-1967 ;

Chiếu Sắc lệnh số 394-TT/SL ngày 1-9-1969 và các văn kiện kế tiếp ấn định thành phần Chánh Phủ ;

Chiếu Sắc lệnh số 33-GD ngày 19-9-1949 ấn định chức chương của Bộ Trưởng Bộ Quốc Gia Giáo Dục ;

Chiếu Nghị định số 1805-GD/PC/NĐ ngày 17-10-1964 hợp thức hóa Viện Đại Học Vạn Hạnh ;

Chiếu Nghị định số 1913-GD/NĐ ngày 24-8-1967 cho phép mở Phân Khoa Khoa Học Xã Hội, thuộc Viện Đại Học Vạn Hạnh ;

Chiếu Nghị định số 1340-GD/KHPC/NĐ ngày 16-7-1970 ấn định vấn đề Học vụ của các Viện Đại học Tư ;

Chiếu Nghị định của Viện Trưởng Viện Đại Học Vạn Hạnh.

NGHỊ ĐỊNH

ĐIỀU 1 : Điều thứ hai khoản a của Nghị định số 1913-GD/PC/NĐ ngày 24-8-1967 nay được điều chỉnh như sau :

Trước là : Học chế Phân Khoa Khoa Học Xã Hội được ấn định như sau :

a) Điều kiện ghi tên nhập học : có bằng Tú tài hay văn bằng tương đương.

Nay đọc là : Học chế Phân Khoa Khoa Học Xã Hội được ấn định như sau :

a) Điều kiện ghi tên nhập học : có bằng Tú tài toàn phần hay văn bằng tương đương, và phải qua một kỳ thi tuyển vào năm thứ nhất của các ban.

Việc thi tuyển nhập học sẽ do Phân Khoa Khoa Học Xã Hội chiếu thẻ lệ hiện hành tổ chức (kỳ dư không thay đổi).

ĐIỀU 2 : Thứ Trưởng Giáo Dục đặc trách Đại Học và Kỹ Thuật, Đồng Lý Văn Phòng và Tổng Thư Ký Bộ Giáo Dục chiếu nhiệm vụ thi hành nhiệm vụ này.

Saigon, ngày 2 tháng 2 năm 1972

TỔNG TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC

Ký tên **NGÔ KHÁC TỈNH**

SAO Y BẢN CHÁNH
Chánh Sự Vụ Sở Văn Thư
Ấn ký : CAO VĂN KHÁNH

12.

VIỆT NAM CỘNG HÒA

BỘ GIÁO DỤC

Nghị định 2521/GD/KHPC/HV/NĐ ngày 23 tháng 12 năm 1971 cho phép Viện Đại Học Vạn Hạnh mở ban Cao Học tại Phân Khoa Khoa Học Xã Hội.

TỔNG TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC

Chiếu Hiến Pháp Việt Nam Cộng Hòa ngày 01-4-1967,

Chiếu Sắc lệnh số 394-TT/SL ngày 01-09-1969 và các văn kiện kế tiếp ấn định thành phần Chánh Phủ;

Chiếu sắc lệnh số 33-GD ngày 19-9-1949 ấn định chức chương của Bộ Trưởng Quốc Gia Giáo Dục;

Chiếu Nghị định số 1805-GD/PC/NĐ ngày 17-10-1964 hợp thức hóa Viện Đại Học Vạn Hạnh;

Chiếu Nghị định số 1913-GD/PC/NĐ ngày 24-8-1967 cho phép mở Phân Khoa Khoa Học Xã Hội thuộc Viện Đại Học Vạn Hạnh;

Chiếu Nghị định số 1340-GD/KHPC/NĐ ngày 16-7-1970 ấn định vấn đề học vụ của các Viện Đại Học Tư;

Chiếu đề nghị của Viện Trưởng Viện Đại Học Vạn Hạnh;

NGHỊ ĐỊNH

ĐIỀU 1 : Nay cho phép Viện Đại Học Vạn Hạnh mở kể từ niên khóa 1971-72 Ban Cao Học Phân Khoa Khoa Học Xã Hội gồm có các Ban :

- Xã Hội Học
- Nhân Chung Học
- Chính Trị Học
- Kinh Tế Học
- Thương Mãi Học

ĐIỀU 2 : Thời gian học tối thiểu là hai (2) năm. Sinh viên tốt nghiệp Cao Học được cấp văn bằng Cao Học Khoa Học Xã Hội.

ĐIỀU 3 : Được theo học ban Cao Học Khoa Học Xã Hội :

- 1) Các sinh viên có văn bằng Cử nhân về ngành liên hệ do Viện Đại Học cấp.
- 2) Sinh viên phải qua một kỳ thi gồm những môn sau đây :
 - a) Luận Tổng Quát
 - b) Hai môn bắt thăm trong những môn chính đã học ở ban Cử Nhân liên hệ (Sinh viên được 14/20 về những môn đó trong thời gian

học ở bâu Cử Nhân sẽ được miễn thi). Bất thãm sẽ được tổ chức chậm lằm hai (2) tháng trước kỳ thi nhập học.

c) Sinh Ngữ : Anh hoặc Pháp (một bài dịch một bài suy diễn).

3) Các sinh viên có văn bằng Cử Nhân do các Phân Khoa Đại Học khác cấp phải thi tất cả các môn, không được miễn môn nào.

ĐIỀU 4 : Chương trình học và thi được ấn định như sau đây :

A.— 1) Sinh viên phải lựa một môn chính và hai môn phụ trong những ngành Xã Hội Học khác nhau và bổ túc cho nhau.

Ví dụ nếu môn chính thuộc Xã Hội Học thì các môn phụ phải thuộc về Chính Trị Học và Kinh Tế Học, nếu môn chính là Kinh Tế Học thì môn phụ thuộc Chính Trị Học và Xã Hội Học.

Sự lựa chọn này phải được Hội Đồng Khoa chấp nhận và Hội Đồng Viện chấp nhận.

2) Sinh viên sẽ học dưới sự hướng dẫn trực tiếp và liên tục của các Giáo sư do Khoa Trưởng định. Một trong những Giáo Sư đó sẽ là Giáo sư hướng dẫn chính của sinh viên.

3) Sinh viên sẽ :

a) Theo những lớp Hội Thảo (bắt buộc) — Mỗi môn 2 giờ một tuần.

b) Đọc sách, làm bài, thảo luận theo sự hướng dẫn của các Giáo sư.

c) Khi nào sinh viên có đủ chứng chỉ Hội thảo (60 giờ môn chính, 40 giờ môn phụ, sinh viên phải có làm ít nhất là 4 bài thuyết trình về môn chính, và hai bài thuyết trình về môn phụ).

d) Nếu Giáo sư xét thấy trình độ đủ mức thì sinh viên sẽ được phép xin Khoa Trưởng tổ chức cho sinh viên thi.

B.— Sinh viên sẽ phải thi.

a) Môn chính : Hai bài viết
Hai bài vấn đáp

b) Môn phụ : Một bài viết
Một bài vấn đáp

Sinh viên sẽ bốc thăm : Nếu môn thứ nhất là viết thì môn thứ hai sẽ vấn đáp và ngược lại.

c) Sinh ngữ : Một bài luận, một bài dịch và một bài khảo hạch.

Chương trình học và đọc sách sẽ do các Giáo sư ấn định, được Khoa Trưởng chấp nhận và Hội Đồng Viện chấp thuận. Chương trình thi sẽ không ngoài chương trình học.

Chương trình học sẽ được ấn định cho hai (2) năm học bình thường và gồm đủ những điều mà một sinh viên tốt nghiệp Cao Học của một Đại Học bình thường (theo tiêu chuẩn Quốc tế) cần biết.

ĐIỀU 5 : Hội Đồng Giám Khảo

a) Hội Đồng Giám Khảo do Viện Trưởng chỉ định gồm 5 vị :

3 vị Giám Khảo thuộc Phân Khoa Khoa Học Xã Hội do Khoa Trưởng đề nghị.

2 vị quan sát viên do Viện Trưởng chọn trong các Phân Khoa khác.

b) Mỗi vị Giám Khảo hoặc quan sát viên có quyền xem các bài thi viết.

c) Lúc thi vấn đáp, người ngoài được quyền tham dự.

ĐIỀU 6 : Điều kiện thi đậu :

I. a) Trung bình trên 12/20

b) Không môn nào dưới 10/20

c) Nếu có một bài thuộc môn chính dưới 10/20 sinh viên phải thi lại tất cả các môn chính.

d) Nếu có môn phụ dưới 10/20 sinh viên chỉ phải thi lại môn đó.

e) Sinh viên nào trung bình 14/20 trở lên mới được đương nhiên theo học Ban Tiến Sĩ (sẽ mở sau này).

II. Sinh viên chỉ có quyền thi tối đa 4 lần. Nếu lần thứ tư không đậu thi sẽ bị loại hẳn không được theo học Ban Cao Học nữa.

ĐIỀU 7 : Thứ Trưởng, Đồng Lý Văn Phòng, Tổng Thư Ký Bộ Giáo Dục, Viện Trưởng Viện Đại Học Vạn Hạnh, chiếu nhiệm vụ thi hành Nghị Định này.

Saigon, ngày 23 tháng 12 năm 1971.

TỔNG TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC

Ký tên : **NGÔ KHẮC TÌNH**

NƠI NHẬN :

— Viện Đại Học Vạn Hạnh, Sài Gòn,
Huế, Cần Thơ
— Học Viện Quốc Gia Hành Chánh
— Nha Văn khố Thư Viện Q. G.
— Sở Công báo VNCH
— Nha Kế Hoạch và Pháp Chế HV.
— Sở Pháp Chế
— Phòng Công Văn
— Lưu Trữ

PHÓ BÀN :

PHÓ TỔNG THƯ KÝ
Ký tên : **ĐỖ THÀNH CHÍ**

SAO Y BẢN CHÍNH
Giám Đốc Nha Kế Hoạch
và Pháp Chế Học Vụ

PHAN TẤN KIỆT
(Ấn ký)

E.— VẤN KIẾN VỀ PHÂN KHOA GIÁO DỤC 13.

VIỆT NAM CỘNG HÒA
BỘ GIÁO DỤC

**Nghị định số : 1680/GD/KHPC/HV/NĐ
ngày 9 tháng 9 năm 1971, hợp thức
hóa Phân khoa Giáo Dục Viện Đại
Học Vạn Hạnh.**

TỔNG TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC

Chiếu Hiến pháp ngày 1-4-1967 :

*Chiếu Sắc lệnh số 394/TT/SL. ngày 1-9-1969 và các văn
kiện kế tiếp ấn định thành phần Chánh Phủ ;*

*Chiếu Sắc lệnh số 33-GD ngày 19-9-1949 ấn định chức
chương của Bộ Trưởng Quốc Gia Giáo Dục ;*

*Chiếu Nghị định số 1805-GD/PC/NĐ ngày 17-10-1964 hợp
thức hóa Viện Đại Học Vạn Hạnh ;*

*Chiếu văn thư số 2020-GD/HA/5 ngày 20-3-1970 cho phép
mở Phân khoa Giáo Dục thuộc Viện Đại Học Vạn Hạnh ;*

*Chiếu Nghị định số 1340-GD/KHPC/NĐ ngày 16/7-1970 ấn
định vấn đề học vụ của các Viện Đại Học tư ;*

Chiếu đề nghị của Viện Trưởng Viện Đại Học Vạn Hạnh,

NGHỊ ĐỊNH

ĐIỀU 1 : Đề hợp thức hóa, nay cho phép Viện Đại Học Vạn Hạnh thành lập một Phân khoa lấy danh hiệu là « Phân Khoa Giáo Dục ».

ĐIỀU 2 : Phân khoa Giáo Dục Viện Đại Học Vạn Hạnh nhằm mục đích đào tạo giáo sư trung học để đáp ứng nhu cầu và phát triển các tư thực trung học Bồ Đề.

ĐIỀU 3 : Chi tiết tổ chức Phân khoa, chương trình học và thể lệ thi cử do Viện Trưởng Viện Đại Học Vạn Hạnh quyết định theo thể lệ hiện hành.

ĐIỀU 4 : Thủ Tướng, Đồng Lý Văn phòng, Tổng Thư Ký Bộ Giáo Dục, Viện Trưởng Viện Đại Học Vạn Hạnh, chiếu nhiệm vụ thi hành Nghị định này.

NƠI NHẬN

- VP. Phủ Tổng Thống
- VP. Phủ Phó Tổng Thống
- VP. Thượng Nghị Viện
- VP. Phủ Thủ Tướng
- Các Viện Đại Học Saigon, Cần Thơ Đalat
- Viện Đại Học Vạn Hạnh
- Trung Tâm QG. Kỹ Thuật
- Trung Tâm QGNN.
- Học Viện QG. Hành Chánh
- Nha Tổng GĐ. Công Vụ
- Tổng Nha Ngân Sách và Ngoại Viện
- Công Báo V.N.C.II.
- Các Nha, Sở, Phòng tại Bộ
- Lưu trữ.

Saigon, ngày 9 tháng 9 năm 1971

TỔNG TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC,
Ký tên : **NGÔ KHẮC TÍNH**

PHÓ BẢN ;
TỔNG THƯ KÝ
(Ấn ký)

ĐỒ THÀNH CHỈ

14.

VIỆT NAM CỘNG HÒA

BỘ GIÁO DỤC

**Nghị định số : 1943 GD/KHPC/HV/NĐ
ngày 22-9-1972 điều chỉnh Nghị định
số 1680-GD/KHPC/HV/NĐ ngày 9-9-1971
hợp thức hóa Phân khoa Giáo Dục thuộc
Viện Đại Học Vạn Hạnh.**

TỔNG TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC

- *Chiếu Hiến pháp ngày 01-04-1967.*
- *Chiếu Sắc lệnh số 394/TT/SL ngày 1-9-1967 và các văn kiện kế tiếp ấn định thành phần Chánh phủ.*
- *Chiếu Sắc lệnh số 33-GD ngày 19-9-1949 ấn định chức chương của Bộ Trưởng Quốc Gia Giáo Dục.*
- *Chiếu Nghị định số 1805 - GD / PC / NĐ ngày 17-10-1964 hợp thức hóa Viện Đại Học Vạn Hạnh.*
- *Chiếu Văn thư số 2020-GD/HV/5 ngày 20-03-1970 cho phép mở Phân Khoa Giáo Dục thuộc Viện Đại Học Vạn Hạnh.*
- *Chiếu Nghị định số 1680-GD/KHPC/HV/NĐ ngày 9-9-1971 hợp thức hóa Phân Khoa Giáo Dục thuộc Viện Đại Học Vạn Hạnh.*

- *Chiếu Nghị định số 1340-GD/KHPC/NĐ ngày 16-7-1970 ấn định vấn đề học vụ của các Viện Đại Học tư.*
- *Chiếu đề nghị của Viện Trưởng Viện Đại Học Vạn Hạnh.*

NGHỊ ĐỊNH

- ĐIỀU 1 :** Điều thứ Hai và điều thứ Ba của Nghị định số 1680-GD/KHPC/HV/NĐ ngày 9/9/1971 nay được điều chỉnh như sau :
- ĐIỀU 2 :** Trước là : Phân Khoa Giáo Dục Viện Đại Học Vạn Hạnh nhằm mục đích đào tạo Giáo sư Trung Học để đáp ứng nhu cầu và phát triển tư thực Trung Học Bồ Đề,
- Nay đọc là : Phân Khoa Giáo Dục Viện Đại Học Vạn Hạnh nhằm mục đích đào tạo Giáo sư Trung Học.
- ĐIỀU 3 :** Trước là : Chi triết tổ chức Phân Khoa, chương trình học và thể lệ thi cử do Viện Trưởng Viện Đại Học Vạn Hạnh quyết định theo thể lệ hiện hành.
- Nay đọc là : Điều kiện ghi tên nhập học : Có bằng Tú Tài Toàn phần hay văn bằng tương đương được Bộ Giáo Dục công nhận và phải qua một kỳ thi tuyển vào năm thứ Nhất của các ban.

Việc tổ chức thi tuyển nhập học và chương trình học sẽ do Viện Trường Viện Đại Học Vạn Hạnh quyết định chiếu theo thể lệ hiện hành

(Kỳ dư không thay đổi).

ĐIỀU 4 : Thứ Trưởng, Đồng Lý Văn Phòng, Tổng Thư Ký Bộ Giáo Dục, Viện Trường Viện Đại Học Vạn Hạnh chiếu nhiệm vụ thi hành Nghị định này.

NƠI NHẬN

- VP. Phủ Tổng Thống
- VP. Phủ Phó Tổng Thống
- VP. Thượng Nghị Viện
- VP. Phủ Thủ Tướng
- Các Viện Đại Học Saigon, Cần Thơ, Đalat
- Viện Đại Học Vạn Hạnh (3 bản)
- Trung Tâm Quốc Gia Kỹ Thuật
- TT. Quốc Gia Nông Nghiệp
- Học Viện Quốc Gia Hành Chánh
- Nha Tổng Giám Đốc Công Vụ
- Tổng Nha Ngân Sách và Ngoại Viện
- Công Báo V.N.C.H.
- Các Nha, Sở, Phòng tại Bộ
- Lưu Trữ

Salgon, ngày 22 tháng 06 năm 1972

TỔNG TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC

Ký tên : **NGÔ KHẮC TÌNH**

PHỔ BẢN

PHÓ TỔNG THƯ KÝ

Ký tên : **PHẠM ĐÌNH THẮNG**

SAO Y BẢN CHÁNH

GIÁM ĐỐC NHA KẾ HOẠCH VÀ

PHÁP CHẾ HỌC VỤ

PHẠM TẤN KIẾT

(Ký tên và đóng dấu)

**F.— QUI TẮC SINH HOẠT TẠI VIỆN
ĐẠI HỌC VẠN HẠNH**

15.

(do Quyết định số 20/ĐHVH/QĐ ban hành ngày 22-1-1972)

CHƯƠNG I

**VIỆC TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ SINH HOẠT TRONG
KHUÔN VIÊN VIỆN ĐẠI HỌC VẠN HẠNH.**

ĐIỀU 1 : Giáo sư, Nhân viên, Sinh viên thuộc Viện Đại Học Vạn Hạnh muốn tổ chức thành đoàn thể và sinh hoạt trong khuôn viên Viện phải theo các qui tắc sau đây.

ĐIỀU 2 : Chỉ có Giáo sư, Nhân viên, Sinh viên chính thức hay những người có liên hệ đặc biệt với Viện mới được phép tổ chức thành đoàn thể sinh hoạt trong khuôn viên Viện.

ĐIỀU 3 : Không một tổ chức đoàn thể nào được sử dụng cơ sở và khuôn viên Viện để hoạt động chính trị, cũng như không một tổ chức nào được dùng danh nghĩa Viện Đại Học Vạn Hạnh để hoạt động chính trị.

- ĐIỀU 4** : Giáo sư muốn tổ chức thành đoàn thể sinh hoạt tại Viện phải xin phép Viện Trưởng qua Phụ tá Học Vụ. Nhân viên muốn tổ chức thành đoàn thể sinh hoạt tại Viện phải xin phép Viện Trưởng qua Phụ tá Điều Hành. Sinh viên muốn tổ chức thành đoàn thể sinh hoạt tại Viện, phải xin phép Viện Trưởng qua Khoa Trưởng nếu là tổ chức thuộc Phân Khoa, qua Giám Đốc Nha Sinh Viên Vụ nếu là tổ chức toàn Viện.
- ĐIỀU 5** : Đơn xin phải kèm theo nội qui, điều lệ và phải được Viện Trưởng chấp thuận mới được phép thành lập và sinh hoạt.
- ĐIỀU 6** : Các tổ chức đều phải được thiết lập và sinh hoạt theo nguyên tắc thực sự dân chủ. Viện Trưởng phải được thông báo mỗi lần có bầu cử các Ban chấp hành để cử người chứng kiến tính cách dân chủ của các cuộc bầu cử đó.
- ĐIỀU 7** : Những đoàn thể đã được Viện thừa nhận cho thành lập và hoạt động tại Viện phải tuân theo mọi điều khoản trong Nội qui điều lệ đã được Viện Trưởng duyệt y. Nếu vi phạm một trong điều khoản nào, Viện Trưởng có thể tuyên bố hủy bỏ sự thừa nhận.

- ĐIỀU 8** : Nhiệm kỳ của các Ban Chấp hành là một niên khóa và đương nhiên chấm dứt vào ngày khai giảng chính thức. Bốn tuần lễ sau ngày đó danh sách các Ban Chấp hành mới được trình Viện Trưởng duyệt y, nếu không, các đoàn thể ấy sẽ được coi như tự ý giải tán. Sự duyệt y của Viện Trưởng phải được thông báo cho đoàn thể ấy chậm nhất là hai tuần lễ kể từ ngày trình danh sách.
- ĐIỀU 9** : Trong trường hợp sửa đổi Nội qui, những khoản sửa đổi phải được Viện Trưởng thừa nhận trước khi áp dụng.
- ĐIỀU 10** : Trong trường hợp giải tán, các tổ chức đoàn thể nói trên ở điều 4 phải thông báo cho Viện Trưởng.

CHƯƠNG II

VIỆC SỬ DỤNG CƠ SỞ VÀ TẬP HỢP TRONG KHUÔN VIÊN VIỆN ĐẠI HỌC VẠN HẠNH.

- ĐIỀU 11** : Trừ trường hợp Viện tổ chức, mọi sự sử dụng cơ sở và tập hợp trong khuôn viên của Viện phải theo các thể lệ sau đây.
- ĐIỀU 12** : Những đoàn thể đã được Viện thừa nhận cho thành lập và sinh hoạt tại Viện hay những người và đoàn thể có liên hệ đặc biệt với Viện mới được sử dụng cơ sở và tập hợp trong khuôn viên của Viện.

Mỗi khi muốn sử dụng một cơ sở nào của Viện hoặc tập họp trong khuôn viên Viện, ban tổ chức phải xin phép Viện Trưởng.

ĐIỀU 13 : Những người không phải Giáo sư, Nhân viên, Sinh viên của Viện không được tham dự các cuộc tập họp tại Viện, trừ các trường hợp sau đây :

a) Tiệc thân hữu của Giáo sư, Nhân viên, Sinh viên hoặc những người có liên hệ đặc biệt với Viện tổ chức.

b) Tổ chức học tập hội thảo, chiếu bóng, hòa nhạc, ca vũ kịch, triển lãm v.v... được Viện thừa nhận có tính cách thuần túy văn hóa giáo dục.

ĐIỀU 14 : Những cuộc tập họp của đoàn thể do Giáo sư tổ chức phải xin phép Viện Trưởng qua Khoa Trưởng nếu thuộc phạm vi Phân Khoa qua Phụ tá Học Vụ thuộc phạm vi toàn Viện, của đoàn thể do Sinh viên tổ chức thì xin phép Viện Trưởng qua Khoa Trưởng nếu thuộc phạm vi Phân Khoa, qua Giám Đốc Nhà Sinh Viên Vụ nếu thuộc phạm vi toàn Viện, các đoàn thể khác thì xin phép Viện Trưởng qua Phụ tá Điều Hành.

ĐIỀU 15 : Đơn xin phải kèm theo chương trình với đầy đủ tiết mục và phải được chấp thuận mới được phép thực hiện.

Nếu có sửa đổi hoặc thêm vào tiết mục nào trong chương trình phải kịp thời xin tái xác nhận.

ĐIỀU 16 : Đơn xin phải nộp chậm nhất trước một tuần cho các điều khoản chung và chậm nhất trước hai tuần cho các khoản a. b. thuộc điều 13. Quyết định của Viện Trưởng sẽ được thông báo cho đoàn thể xin phép chậm nhất là ba ngày sau khi nhận được đơn xin. Riêng về điều 13, thời hạn là một tuần.

CHƯƠNG III

VIỆC DÁN YẾT THỊ TRONG KHUÔN VIÊN VIỆN ĐẠI HỌC VẠN HẠNH.

ĐIỀU 17 : Với mục đích phổ biến trong Viện như yết thị, phóng thanh, bích chương, truyền đơn, ấn phẩm cờ và các loại quảng cáo v.v... đều phải theo thể lệ sau đây.

ĐIỀU 18 : Chỉ các tổ chức, đoàn thể sinh hoạt trong Viện đã được Viện Trưởng thừa nhận mới được phép cho yết thị.

Những yết thị không thuộc các tổ chức đoàn thể nói trên có thể được Viện đặc biệt cho phép phổ biến nếu xét có tính cách công ích.

ĐIỀU 19 : Nếu là yết thị của đoàn thể nhân viên, phải xin phép Phụ tá Điều hành, nếu là yết thị của sinh viên trong phạm vi Phân Khoa phải xin phép Khoa Trưởng, trong phạm vi toàn Viện phải xin phép Giám Đốc Nha Sinh Viên Vụ. Những yết thị được chấp thuận phải có ấn ký của Trưởng cơ quan liên hệ.

ĐIỀU 20 : Các loại yết thị chỉ dán trên những bảng dành riêng. Những yết thị nào dán không đúng chỗ sẽ đương nhiên bị gỡ bỏ.

ĐIỀU 21 : Cỡ lớn nhất của yết thị phải không quá một trang nhật báo. Tuy nhiên trong trường hợp đặc biệt, các Trưởng cơ quan liên hệ có thể cho phép dán những cỡ lớn hơn.

ĐIỀU 22 : Ngoài yết thị ra, các loại ấn phẩm, truyền đơn, cờ, bích chương, các hình thức quảng cáo phóng thanh v.v... cũng phải dựa theo các điều kiện phổ biến mô tả ở Điều 17, 18, 19 và 20.

II.— Danh sách Hội Đồng Tư Vấn và Bảo Trợ

A.— DANH SÁCH HỘI VIÊN HỘI ĐỒNG TƯ VẤN

- | | | |
|----|---------|---------------------|
| 1. | Giáo Sư | Vũ Văn Mẫu |
| 2. | Giáo Sư | Thái Tường |
| 3. | Giáo Sư | Phan Tấn Chức |
| 4. | Giáo Sư | Phạm Đình Ái |
| 5. | Bác Sĩ | Lê Khắc Quyến |
| 6. | Bác Sĩ | Trần Ngọc Ninh |
| 7. | Giáo Sư | Vũ Khắc Khoan |
| 8. | Giáo Sư | Lê Văn Thới |
| 9. | Giáo Sư | Lê Thanh Minh Châu. |

B.— DANH SÁCH BAN QUẢN TRỊ HỘI BẢO TRỢ VIỆN ĐẠI HỌC VẠN HẠNH

- | | | |
|----|---------|-------------------|
| 1. | Ông | Nhan minh Trang |
| 2. | Bác Sĩ | Tôn Thất Niệm |
| 3. | Giáo Sư | Nguyễn Phúc |
| 4. | Đạo Hữu | Võ Ngọc Phước |
| 5. | Đại Đức | Thích Long Nguyệt |

- 6. Ông Nguyễn Lương Kỳ
- 7. Ông Phạm Duyên Võ
- 8. Bà Dương Thị Phú
- 9. Ông Nguyễn Văn Sang
- 10. Ông Trần Văn Ninh
- 11. Ông Đoàn Đình Dương
- 12. Ông Triệu Quới
- 13. Ông Cao Văn Quảng
- 14. Ông Lê Mộng Bảo
- 15. Bác Sĩ Trần Đình Bửu
- 16. Bác Sĩ Đào Công Cần
- 17. Cựu Nghị Sĩ Phạm Đình Ái
- 18. Cựu Nghị Sĩ Sơn Thái Nguyên
- 19. Hòa Thượng Thích Trí Thủ
- 20. Cựu Ngô Văn Trinh
- 21. Bác Sĩ Nguyễn Tấn Hồng
- 22. Ông Nguyễn Tường Qui.

III.— Thống Kê Sinh Viên

A.— SINH VIÊN TỪ NIÊN KHÓA 1964-65 ĐẾN NIÊN KHÓA 1972-73

NIÊN KHÓA	Phật khoa	Văn khoa & K.H.N.V.	K.H.X.H	Giáo dục	T.T.N.N	TỔNG CỘNG
1964 — 65	520	176				696
1965 — 66	350	138				488
1966 — 67	250	216			306	802
1967 — 68	216	192	1190		310	1938
1968 — 69	109	552	1371		579	2611
1969 — 70	108	538	1584		980	3210
1970 — 71	112	505	2018	280	770	3685
1971 — 72	130	617	1623	574	402	3346
1972 — 73	153	679	2165	685	(1)	3682

CƯỚC CHÚ: (1) Kể từ niên khóa 1973-74, số học viên (trước là sinh viên) của Trung Tâm Ngôn Ngữ không được kể vào tổng số sinh viên toàn viện.

**R.— SỐ SINH VIÊN TỐT NGHIỆP
(TỪ NĂM 1969 ĐẾN 1973)**

NĂM	1969	1970	1971	1972	1973	CỘNG
PHẦN KHOA						
I.— PHẬT HỌC						
— Ban Triết	2	7	4			13
— Ban Phật học		3				3
— Ban Hán Việt				4	8	12
CỘNG	2	10	4	4	8	28
II.— VĂN HỌC và K.H NHÂN VĂN						
— Cử nhân tự do	5	10	5			20
— C.N giáo khoa Triết		1		7	11	19
— C.N Văn học V.N	1	2	1	8	10	22
— C.N Sử địa	1	3	2			6
— C.N Báo chí			22	27	8	57
— C.N Anh Mỹ					4	4
CỘNG	7	16	30	42	33*	128
III.— KHOA HỌC XÃ HỘI						
— Ban Kinh tế			38	57	42	137
→ Ban Chính trị			12	16	26	54
— Ban Xã hội			22	8	16	46
— Ban Thương mại			75	92	132	299
CỘNG			147	173	216*	536
TỔNG CỘNG	8	26	181	219	257	692

CƯỚC CHÚ : * Chưa kể sinh viên tốt nghiệp khóa đặc biệt.



Sinh hoạt tại Thư Viện